



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH NHAN
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)
- Current Address: 87/8 bis đường Phan-Văn-Khân, T. 17 Quận Bình Thạnh, TP. HCM.
- Date of Birth: 09.10.1946 Place of Birth: Là Hới ĐN, Chi Mối Đuýang
Thang - Ngay - Nam
- Previous Occupation (before 1975) Sabliantenant special Police T5/Block
(Rank & Position) national communist
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 26.06.1975 To 26.06.1983
(Thang - Ngay - Nam) Years: 8 Months: _____ Days: _____
06 - 26 - 1975
3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name _____
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

1. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THANH-NHAN
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1	Nguyen Thi Loan	16-11-1948	Wife
2	Nguyen Thi Kieu Trang	18-11-1971	Daughter
3	Nguyen Thi Kieu Thai	06-11-1972	Daughter
4	Nguyen Truong Loan	26-11-1973	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Birth Thai, 22. 03 - 1990

Nhan Kien

Thanhhan

Nguyen Thanh-Nhan



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH NHAN
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 87/8bis đường Phan-văn-Hàn, T.17 Quận Bình Thạnh, TP. HCM

Date of Birth: 09 10 1946 Place of Birth: xã Hội An, Chợ Mới, An Giang
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975) Sublieutenant special police 1st Block
(Rank & Position) National Command.

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 26.06.1975 To 20.06.1983
(Thang - Ngay - Nam) Years: 8 Months: _____ Days: _____
06 - 26 - 1975

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

1. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN-THANH-NHÂN
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1	Nguyễn-Thị-Luân	16.11.1948	wife
2	Nguyễn-thị-Minh-Trang	18.11.1971	Daughter
3	Nguyễn-thị-Minh-Thảo	06.11.1972	Daughter
4	Nguyễn-Trương-Sơn	26.11.1973	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Đã đăng ký, ngày 22.03.1990
Nguyễn-Kim
Trần-Huân
Nguyễn-Thanh-Nhân

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân Lộc
Số : 316/GRT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 27 tháng 11
năm 1972

: 0 : 0 : 3 : 3 : 7 : 3 : 0 : 1 : 0 : 7 : 2 : :

SHFĐ

L I Á Y R A T R A I

Theo thông tư số 966-SA/TT ngày 31.5.1961 của Bộ Nội vụ
Thi hành án văn, quyết định tha số : 11/CĐ ngày 24 tháng 05 năm 83
của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh NGUYỄN THANH NHÂN Sinh năm : 1946

Các tên gọi khác

Nơi sinh An Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt :

87B/8 Bis Tôn-Thọ-Tường, Bình-Thạnh, TP. HCM

Can tội Thiểu úy CS trưởng ban công xa

Bị bắt ngày 28.6.75 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại : 87B/8 Bis Tôn-Thọ-Tường, Bình-Thạnh, TP. HCM

Nhận xét quá trình cải tạo :

Quản số 12 tháng

Đương sự phải trình địa tại UBND Phường, xã :

Trước ngày 16 tháng 6 năm 1983.

Lân tay ngón trỏ phải
của NGUYỄN THANH NHÂN
Danh bản số : 2346
Lập tại : F500
(Lân tay)

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy
NGUYỄN THANH NHÂN
(ký tên)

Ngày 9 tháng 6 năm 1983
Giám Thị
Thượng Tá : TRỊNH VĂN THÍCH
(ký tên và đóng dấu)



3 5 2 1
13 0 3 1 83

11/11

422 201683

BỘ NỘI VỤ
XUẤT TỶ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại

Số 516 QRT

0 0 3 3 7 8 0 1 0 7 2

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÀ TRINH DIỆN
Số 563
Ngày 20 tháng 6 năm 1973
PHÒNG T.S. CHỨC & TTXII

Theo thông tư số 966-BCA/T.T. ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thủ hành án văn, quyết định tha số II/100 ngày 01 tháng 05 năm 82

của B.C. NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn thành Nhân Sinh năm 19 45

Các tên gọi khác

Nơi sinh An Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

87B/6 T.S. Tôn thị tướng Bình thành TP/HCM

Cán tại Ủy ban An ninh Quận 6 TP/HCM

Bị bắt ngày 10/6/75 An phạt 30/75

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 87B/6 T.S. Tôn thị tướng Bình thành TP/HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 16 tháng 6 năm 19

Làm tay người trả phải

Cấp Ủy ban thành phố

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Thanh Nhân

Lưu ý thành Nhân

Thanh Nhân

Ngày 06 tháng 6 năm 1973

Giám thị

Chánh

Thị trấn: Thành phố Hồ Chí Minh

THƯỜNG-NIÊN

PHẦN I : ĐƠN XIN NGHỈ PHÉP

I- Họ và tên của nhân-viên xin nghỉ phép : NGUYỄN-TRẦN-NHÂN

2. Cấp-bậc
Thiếu-Uỷ

3. Ngày và nơi-sinh :

10.09.1916 (ANGIANG)

4. Đơn-vị : F.52/ B5

Khối Đặc-Biệt/BTL/CSQC

5. Số ngày xin nghỉ phép :

Kể từ : 18.11.1974

6. Lý-do : Phép thường-niên

7. Địa-chỉ - số nhà : 75/13 ấp-Thị

Đường : Xã Hội-An

Phường :

8. Làm tại Sài Gòn

Ngày : 11.11.74

Quận : Chợ-Mới Tỉnh : ANGIANG

9. Nơi nhận đơn :

10. Chủ ký của nhân-viên xin nghỉ
phép : Thanh-hoa

PHẦN II : Ý-KIẾN CỦA CẤP CHỈ-HUY TRUNG-GIAN

(Ghi rõ cấp bậc Họ Tên chức vụ và chủ ký)

MinhTru

BỘ TƯ LỆNH QUÂN-TRUNG-TAM

PHẦN III : QUYẾT ĐỊNH CỦA GIỚI CHỨC CÓ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP

11. Giấy phép số : 3241-PH/CSQC/AB/ETM

12. QUYẾT ĐỊNH : Dương-sự nghỉ phép

8 ngày kể từ 18-11-74không được ☐ được ☒ hưởng thêm12 ngày đi đường

và phải về trình diện ngày :

28-11-7413. Cấp bậc, Họ Tên, Chức-vụ và số
diện thoại của giới chức cấp phépLàm tại Sài Gòn ngày 12.11.74
(Chữ ký và dấu)

TL Phó Tá Tr. Lữ Đoàn Cảnh Sát Quốc Gia

14. Nơi nhận :- Dương-sự

:- Đơn vị cấp phép

:- Đơn-vị quản-thủ

:- Hồ-sơ

:- BTL/CSQC/Khối NV

Đại Tá ĐẶNG-VĂN-MINH

Kính gửi Hội gót từ Nhân
Chính Trị Hoa V. N.

Tôi là: Nguyễn Văn Quý.

Địa chỉ:

BRONX, N.Y.

Tel.

Là thân nhân của Nguyễn Thanh Nhàn
sinh năm 10/9/46.

Nguyễn Thanh là thiếu úy Cảnh Sát Quốc
gia. Việt Nam Cộng Hòa. Sau giải phóng.
Đã bị Cải tạo Tăm Nám. theo thỏa
Hiệp thì được Ra đi theo Dục khai tử
Đã nộp Hồ Sơ, Qua phái đoàn Mỹ tại
V. N. và Thái Lan. Nhưng cho đến nay
vẫn chưa thấy giải quyết tiếp. Nay
tôi thay mặt Nguyễn Thanh Nhàn
kính mong Hội Nhân Đạo Cứu Xét
tiếp Dục Hồ Sơ cho được Sơ, Hiện giờ
Được Sơ đang làm Hồ Sơ (Lois) Túc
Hồ Sơ cho nhập cảnh Mỹ. Nếu được
có thể thư về tôi hay cho, Nguyễn
Thanh Nhàn.

87B/8Bis Phan Văn Hân.

Quốcy 16. Bình Thạnh.

T.P. Hồ Chí Minh

V. N.

Thành Thật cảm ơn.

Sau đây tôi xin gửi kèm theo
Hồ sơ gia đình. Đã nộp cho phái
Đoàn tại Mỹ tại Việt Nam.

gồm có 13 Bản.

- gồm có - 1 - Bản sao Hộ khẩu Thường trú
- 2 - giấy nghỉ phép Thường niên
- 3 - giấy Ra Trại
- 4 - giấy Ra Trại
- 5 - giấy - Hồi gđ từ Nhân
- 6 - giấy Hồi gđ từ Nhân.
- 7 - Biên Nhân
- 8 - Bản khai sinh con.
- 9 - - khai sinh con
- 10 - khai sinh con.
- 11 - - khai sinh vợ
- 12 - Trích lục Hôn Thê.
- 13 - khai sinh chủ Hộ.
Nguyễn Thanh Nhàn.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 722716 CN

Họ và tên chủ hộ:

Ấp, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện, quận:

Ngày 10 tháng 3 năm 82

Trưởng công an: BT

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3



HỌ TÊN

Trang lớn chứa bộ
số 1282 ND/1225 NX
(17)

HỌ TÊN: 31/12/1966

CHỖ: 1282 ND/1225 NX



Họ tên

HỌ TÊN: 31/12/1966

Tên, họ đủ nhì: ngày 11 tháng 12 năm 1966

Phối: số: 1282 ND/1225 NX

Sanh: An thế vì khai sinh

(Ngày, tháng, năm)

Nguyễn-Thành-Thôn

Tại: Tòa Môn Việt Nam, Quận An Giang, tỉnh An Giang

Cha: bộ trong thiên nhiên, công việc: 11

Tuổi: (Tên, họ) tháng 12 năm 1966, công việc: 11

Nghề-nghiep: Công nhân: 11-12-1966

Cư-trú tại: 11-12-1966

Mẹ: 11-12-1966

Tuổi: (Tên, họ) 11-12-1966

Nghề-nghiep: 11-12-1966

Cư-trú tại: 11-12-1966

Vợ: của Nguyễn-văn-Lạc và 11-12-1966

Người khai: 11-12-1966

Tuổi: (Tên, họ) 11-12-1966

Nghề-nghiep: 11-12-1966

Cư-trú tại: 11-12-1966

Ngày khai: 11-12-1966

Người chứng thứ nhất: 11-12-1966

Tuổi: (Tên, họ) 11-12-1966

Nghề-nghiep: 11-12-1966

Cư-trú tại: 11-12-1966

Người chứng thứ nhì: 11-12-1966

Tuổi: (Tên, họ) 11-12-1966

Nghề-nghiep: 11-12-1966

Cư-trú tại: 11-12-1966

Chức vụ: 11-12-1966, ngày 19

Họ tên: 11-12-1966, Nhân chứng,

Họ tên

Ngày 11 tháng 12 năm 1966

HỌ TÊN: 31/12/1966

11-12-1966
11-12-1966
11-12-1966

VIỆT NAM CỘNG HÒA
TỈNH AN GIANG
QUẬN CHỢ MỚI
XÃ HỘI AN

Số hiệu 08

01-1-1111

CHỨNG THƯ HÔN THỨ

Tên họ người chồng : NGUYỄN - THANH - NHÂN

Nghề nghiệp Cảnh-Sát Quốc-Gia

Sanh ngày 10 tháng 09 năm 1946

Tại Hội - An (An - Giang)

Cư sở tại Lộc-Ninh (BÌNH - LONG)

Tạm trú tại /

Tên họ cha chồng NGUYỄN-VAN-LẠC (Sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ chồng MAI - THỊ - SANH (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ người vợ : NGUYỄN - THỊ - LOAN

Nghề nghiệp Thợ may

Sanh ngày 16 tháng 11 năm 1948

Tại SAIGON

Cư sở tại 176 Đinh Tiên Hoàng (SAIGON)

Tạm trú tại /

Tên họ cha vợ NGUYỄN - VAN - CÔNG (Chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ vợ LÊ - THỊ - ANH (Sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Ngày cưới Hai mươi chín tháng mười năm một ngàn chín
Sáu chín.

Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước /

Ngày / tháng / năm /

tại /



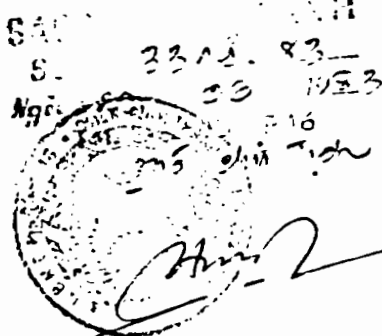
TRÍCH Y BỐN CHÁNH

HỘI AN, ngày 01 tháng 10 năm 1971

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH

(Đã ký tên và đóng dấu)

NGUYỄN - VAN - DINH



Kiểm tán hôn

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Bản số 8842



HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám (1948)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Nguyễn thị Loan
Phái	féminin
Ngày sanh	le seize Novembre mil neuf cent quarante huit à 15h
Nơi sanh	139, rue Verdun à Saigon
Tên, họ người cha . .	Nguyễn văn Công qui l'a reconnue à Saigon le 23.1.1950
Nghề-nghiep	/
Nơi cư-ngụ	/
Tên, họ người Mẹ . . .	Lê thị Anh
Nghề nghiệp	Sans profession
Nơi cư-ngụ	116, rue Ch. Laubag à Saigon
Vợ chánh hay thứ . . .	/



TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH :

Saigon, ngày 30 tháng 11 năm 1970
T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON
CHỦ SỰ PHÒNG HỘ-TỊCH

MH.10
70

Luuk
KHUẾ-THỊ-VINH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH 6

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi một (1971)



Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN THỊ MINH TRANG
Phái	NỮ
Ngày sanh	Mười tám tháng mười một năm một ngàn chín trăm bảy mươi một, 11/11/1971
Nơi sanh.	Saigon, 65 Đinh công Tráng
Tên, họ người Cha. . . .	NGUYỄN THANH NHÂN
Tuổi	25
Nghề nghiệp.	Cảnh sát
Nơi cư-ngụ	Saigon, 176 Đinh tiên Hoàng
Tên, họ người Mẹ	NGUYỄN THỊ LOAN
Tuổi	23
Nghề-nghiệp	Thợ may
Nơi cư-ngụ	Saigon, 176 Đinh tiên Hoàng
Vợ chánh hay thứ.	Vợ chánh



Lập tại Saigon, ngày 20 tháng 11 năm 1971

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 22 tháng 11 năm 1971

TL. QUẬN-TRƯỞNG QUẬN-1, Phó Quận-Trưởng,

Chữ ký và dấu của Phó Quận-Trưởng

Xã, Thị trấn: _____

Thị xã, Quận: _____

Thành phố, Tỉnh: _____



BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số: 4.037/197.

Quyển số: _____

Họ và tên	NGUYỄN TÀI MINH THẢO	Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày sáu, tháng mười một, năm một nghìn chín trăm bảy mươi hai.		
Nơi sinh	Sài Gòn, 65 Đinh Công Tráng		
Khai về cha, mẹ	CH A	M E	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN THANH MINH 26 tuổi	NGUYỄN THỊ LOAN 34 tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	///	///	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công sát - CC Sài Gòn, 176 Đinh Tiên Hoàng	Khai trợ Sài Gòn, 176 Đinh Tiên Hoàng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lâm Kiên 47 tuổi Sài Gòn, 65 Đinh Công Tráng		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 1 tháng _____ năm 1972

TM/UBND _____ ký tên, đóng dấu

C. X. H. M.

Đăng ký ngày 11 tháng 11 năm 1972

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

Thị xã

Sài Gòn

BẢN SAO

Số 2356

GIẤY KHAI SINH

Quyền số



Họ và tên	Nguyễn Trường Sơn	Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	26 - 11 - 1973		
Nơi sinh	65 Đinh Công Tráng		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Thanh Nhàn 27T	Nguyễn Thị Loan	25T
Dân tộc			
Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Cảnh sát Sài Gòn 176 Đinh Tiên Hoàng	Nội Trú	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lưu Kiên 48T		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 29 tháng 7 năm 1988

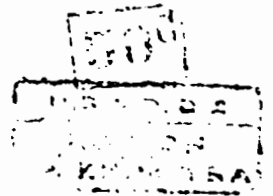
TM/UBND Q.I ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 28 tháng 11 năm 1973

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Signature



CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG AN Q. BÌNH THẠNH Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 291 DN

BIÊN NHẬN

Ông, Bà Nguyễn Thanh Nhân

Địa chỉ 87 B/8 bis phường Văn Hảo — F4

Có nộp hồ sơ xin xuất cảnh sang Mỹ (5 người)

Bình Thạnh, ngày 20 tháng 10 năm 1988

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN



[Handwritten signature]

fm. ~~any~~ ~~van~~ ~~nguyen~~ ..

BRONX. N.Y.

MAY 10 1990

Chỉnh sửa. Hội. gia đình
tư nhân & kinh tế tại V.N.
P.O. Box 5435 Arlington
VA. 22205. 0635

C O N T R O L

____ Card
____ ✓ Doc. Request; Form 5730/90
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter